

Số: /QĐ-UBND

*Bình Định, ngày tháng 3 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng  
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung  
Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp một số đường huyện,  
liên xã bị hư hỏng nặng  
Dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh  
miền Trung - tỉnh Bình Định**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Hiệp định Tài trợ số 6074-VN ký ngày 29/9/2017 giữa Hiệp Hội Phát triển Quốc tế (Ngân hàng Thế giới) và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng

thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2772/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng, Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3706/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Theo Văn bản số 6148/UBND-KT ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh bổ sung thiết kế một số hạng mục công trình thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 90/TTr-BQL ngày 09/3/2020; ý kiến thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 239/SGTVT-GT ngày 06/3/2020 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 136/BC-SKHĐT ngày 10/3/2020,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, với những nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên dự án:** Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định.

**Dự án thành phần:** Sửa chữa, nâng cấp một số đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng.

**2. Loại và cấp công trình:** Công trình giao thông, cấp IV.

**3. Địa điểm xây dựng:** Huyện Hoài Ân, Tây Sơn và Vân Canh, tỉnh Bình Định.

**4. Tổ chức tư vấn lập dự án điều chỉnh, bổ sung:** Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Giao thông Bình Định.

**5. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:**

Điều chỉnh, bổ sung thiết kế hạng mục Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.629 đi trung tâm xã Ân Sơn, huyện Hoài Ân, cụ thể như sau:

**5.1. Bổ sung mặt đường bê tông xi măng đi xã Ân Sơn theo chủ trương của UBND tỉnh tại Văn bản số 6148/UBND-KT ngày 14/10/2019:**

Quy mô xây dựng: Đường giao thông nông thôn cấp A (TCVN 10380:2014).

- Tổng chiều dài tuyến bổ sung:  $L = 1.698,23\text{m}$ ; trong đó:

+ Đoạn 1 có chiều dài:  $L = 1.382,48\text{m}$ .

- + Đoạn 2 có chiều dài:  $L = 315,75\text{m}$ .
- Tốc độ thiết kế:  $V = 30 \text{ km/h}$ .
- Bề rộng nền đường:  $B_n = 6,5 \text{ m}$
- Bề rộng mặt đường + lề gia cố:  $B_m = 3,5\text{m} + (2 \times 1,0)\text{m} = 5,5\text{m}$ .
- Bề rộng lề đất:  $B_{ld} = 2 \times 0,5 = 1,0\text{m}$ .
- Độ dốc ngang mặt đường + lề gia cố:  $i_m = 2\%$ .
- Độ dốc ngang lề đất:  $i_{ld} = 4\%$ .

#### **Kết cấu xây dựng:**

- Nền, lề đường: Đắp bằng cấp phối đồi đầm chặt K95.
- Mặt đường:
  - + Đối với mặt đường xây dựng mới và lề có gia cố: Lu tăng cường khuôn đường đạt K98 dày 30cm; đổ BTXM M300 đá 2x4 dày 25cm (có lót giấy dầu).
  - + Đối với kết cấu mặt đường tăng cường trên mặt đường BTXM cũ: Bù vênh, đổ BTXM mặt đường M300 đá 2x4 dày 20cm.

#### **Công trình thoát nước:**

- Xây dựng các cống dọc BTCT đổ tại chỗ M300, đá 1x2.
- Xây dựng 01 cống thoát nước ngang bằng ống cống BTLT D80cm tại Km0+122,67.
- Xây dựng rãnh dọc thoát nước đoạn đi qua khu dân cư, kết cấu bằng BTXM M200, tấm đan BTCT M250.

### **5.2. Điều chỉnh, bổ sung một số khối lượng trong phạm vi thiết kế ban đầu cho phù hợp với thực tế thi công:**

#### **Khối lượng giảm:**

- Điều chỉnh giảm rãnh bên phải tuyến, chiều dài  $L = 123,09\text{m}$  (Km1+186,81-:-Km1+309,9) và rãnh bên trái tuyến, chiều dài  $L = 128,01\text{m}$  (Km1+188,89-:-Km1+336,9) vì đã được đầu tư xây dựng.
- Điều chỉnh giảm 2 cống hộp kích thước (60x60)cm tại Km4+290,61 và Km7+274,17.

#### **Khối lượng bổ sung:**

- Bổ sung rãnh dọc và gia cố lề bên phải tuyến, tổng chiều dài  $L = 365,0\text{m}$ , kết cấu rãnh BTXM M200 đá 1x2, gia cố lề bê tông M200 đá 2x4.
- Bổ sung xử lý mặt đường hư hỏng Km0+00 -:- Km0+896,57.

*(Chi tiết theo hồ sơ dự án điều chỉnh, bổ sung do tư vấn lập)*

**6. Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung: 76.244.324.000 đồng** (Bảy mươi sáu tỷ, hai trăm bốn mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

TT	Khoản mục chi phí	Giá trị (đồng)		
		TMĐT đã được phê duyệt	TMĐT điều chỉnh, bổ sung	Tăng; Giảm (-)
1	Chi phí bồi thường, GPMB	1.152.088.000	700.386.000	-451.702.000
2	Chi phí xây dựng	55.673.209.000	61.941.833.000	6.268.624.000
3	Chi phí quản lý dự án	1.123.587.000	897.133.000	-226.454.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	5.801.437.000	4.344.025.000	-1.457.412.000
5	Chi phí khác	4.977.527.000	4.730.265.000	-247.262.000
6	Chi phí dự phòng	8.234.782.000	3.630.682.000	-4.604.100.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>76.962.630.000</b>	<b>76.244.324.000</b>	<b>-718.306.000</b>

**7. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) và vốn đối ứng.

**8. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2017 - 2021.

**9. Nội dung khác:** Đồng ý bổ sung khối lượng phát sinh vào gói thầu C1-BD-W6: Khôi phục sửa chữa tuyến đường ĐT.629 đi trung tâm xã Ân Sơn; Đường từ trung tâm xã Bình Tân đi làng M6 và đường phía Tây huyện từ thôn Thịnh Văn 1 đến làng Suối Đá để đơn vị thi công tiếp tục thực hiện.

**Điều 2.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp một số đường huyện, liên xã bị hư hỏng nặng thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

**Điều 3.** Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng các quy định của Ngân hàng Thế giới (WB) và các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 và Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K10.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Châu**

**PHỤ LỤC VỀ KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp một số đường huyện,**  
**liên xã bị hư hỏng nặng**  
**Dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh**  
**miền Trung - tỉnh Bình Định**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
<b>Tư vấn bổ sung</b>								
1	Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	323.382.424	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2020	Trọn gói	03 tháng